

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HSPT

Ngày 11 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền

Các Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh, bà Lại Thị Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2022/TLPT - HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Hoàng Văn P do có kháng cáo của bị hại Hoàng Văn H, Hoàng Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HS – ST ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo: Hoàng Văn P, tên gọi khác: Không; sinh năm 1943 tại huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Ngòi, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn Í và bà Lường Thị N (đều đã chết); có vợ là Lường Thị L (đã chết) và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1969 (là bị hại trong vụ án), con nhỏ nhất sinh năm 1986, tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Bản Ngòi, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 2002. Địa chỉ: Bản Ngòi, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người phiên dịch:** Bà Hoàng Thị C. Địa chỉ: Số 61 đường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn P có một mảnh đất diện tích 1000m² đã được cấp GCNQSDĐ mang tên Hoàng Văn P tại bản Ngòi, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La. Trên đất đã xây dựng 01 ngôi nhà sàn bằng gỗ, 01 nhà vệ sinh, 01 sân bê tông. Đến năm 2018, Hoàng Thị T (con gái của Hoàng Văn P) có dựng 01 nhà bằng tre, mái lợp fibro xi măng trên sân bê tông để ở riêng (cách nhà sàn của Hoàng Văn P 02m). Trong quá trình chung sống, do không muốn T tiếp tục ở trên đất của mình nên giữa P và T có nhiều mâu thuẫn. Khoảng 6 giờ 15 phút ngày 16/9/2021, Hoàng Văn P cầm một chiếc búa tạ và đeo ở hông bên phải 01 con dao nhọn để trong bao dao bằng gỗ đến phá nhà vệ sinh của Hoàng Văn P. P dùng búa đập vào tường và bệ bệt nhà vệ sinh, sau đó ra đứng ở cửa nhà vệ sinh. Hoàng Thị T thấy vậy nên đi từ nhà ra cãi chửi nhau với P. T chạy đến chân cầu thang nhà P thì P đuổi theo và dùng tay phải túm tóc T, hai bên xảy ra xô đẩy. T dùng chân trái đạp vào ngực P, P rút dao đang đeo bên người đâm về phía T, T dùng hai tay để giữ lưỡi dao và kêu cứu nên bị thương tích ở bàn tay trái. Hai bên tiếp tục giằng co, T bị dao gây thương tích tại cánh tay và cẳng tay phải. Lúc này, Hoàng Văn H (con của em trai Hoàng Thị T) đang ngủ trong nhà T chạy đến can ngăn. H dùng hai tay ôm vào hai cánh tay và người của P từ phía sau để kéo P ra nhưng không được nên H đứng về phía bên tay trái của P, dùng tay phải cầm vào phần lưỡi dao sát với phần chuôi dao để giằng lấy con dao của P. Ba người giằng co một lúc thì T bỏ dao ra chạy đến khu ruộng lúa nhà Lò Thị D gần đó, P quay lại

đứng đối diện với H (cách khoảng 50cm) đâm dao về phía người H làm H bị thương ở cẳng tay trái và ngón cái bàn tay phải. Thấy vậy, H cũng bỏ chạy theo T. P đuổi theo T và H đến đường bê tông nH không thấy nên quay lại nhà lấy búa, dao đến nhà con trai là Hoàng Văn Thơ (cách nhà T khoảng 300m). H và T sau đó được đưa đi chữa trị tại bệnh viện Quân y 6, tỉnh Sơn La.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/TgT ngày 03/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La kết luận thương tích của Hoàng Thị T: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với bà Hoàng Thị T là 05% (năm phần trăm)”*.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 258/TgT ngày 03/11/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La kết luận thương tích của Hoàng Văn H: *“Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với anh Hoàng Văn H là 03% (ba phần trăm)”*

Do có hành vi nêu trên, tại bản án sơ thẩm số 46/2022/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, Điều 36, điểm i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn P phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn P 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La nhận được bản án có hiệu lực pháp luật và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Hoàng Văn P cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú là Ủy ban nhân dân xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Hoàng Văn P có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã CC trong việc giám sát, giáo dục bị cáo Hoàng Văn P.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Hoàng Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 590 Bộ luật

dân sự:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường dân sự cho bị hại Hoàng Thị T số tiền là 4.295.000đ (Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

- Bồi thường cho bị hại Hoàng Văn H số tiền 4.160.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các bị hại theo quy định của pháp luật.

Do không nhất trí bản án sơ thẩm, ngày 25 tháng 4 năm 2022, bị hại anh Hoàng Văn H, bà Hoàng Thị T làm đơn kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường trách nhiệm dân sự anh H số tiền là 40.000.000đ và bà T là 60.000.000đ.

Tại phiên phúc thẩm các bị hại thay đổi nội dung kháng cáo, yêu cầu bị cáo bồi thường cho mỗi bị hại là 15.000.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La kết luận và đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận: Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Các bị hại không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tăng mức bồi thường cho các bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 16/9/2021, tại bản Ngòi, xã CC, huyện MS, tỉnh Sơn La do xảy ra mâu thuẫn với Hoàng Thị T, Hoàng Văn P đã rút 01 con dao nhọn 46 cm gây thương tích cho Hoàng Thị T và Hoàng Văn H. Kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y Sở y tế Sơn La kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị hại Hoàng Văn H là 03% (ba phần trăm), Hoàng Văn T là 05% (năm phần trăm). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn P tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự và xử phạt 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo, các bị hại không có kháng cáo nội dung trên.

[2] Xét kháng cáo của các bị hại đề nghị tăng mức bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Theo quy định tại Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì bị cáo phải bồi thường cho các bị hại chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của bị hại, thu nhập bị mất của một người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị và khoản bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại.

Xét chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Căn cứ vào bảng kê chi phí điều trị do Bệnh viện Quân y 6, tỉnh Sơn La lập thì tổng chi phí điều trị của bị hại T là 4.930.000đ và bị hại H là 5.360.000đ nH đã được bảo hiểm chi trả, mỗi bị hại chỉ phải nộp 160.000đ. Đối với bị hại T được chấp nhận thêm tiền giám định lại sức khỏe là 135.000đ.

Xét thấy bị hại bị thương tại địa điểm cách xa bệnh viện nên cần chấp nhận chi phí thực tế tiền thuê xe tại địa phương là 400.000đ là chi phí hợp lý buộc bị cáo phải bồi thường.

Xét chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe: Căn cứ mức độ tổn hại sức khỏe và thời gian điều trị, xét thấy các bị hại sau khi ra viện tình trạng sức khỏe

ổn định nên không chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Do đó, đối với chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu của bị hại T số tiền là 695.000đ, bị hại H số tiền là 560.000đ là có căn cứ, cần chấp nhận

Xét thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của bị hại, thu nhập bị mất của một người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị: Cấp sơ thẩm đã căn cứ theo công lao động bình quân tại khu vực gia đình bị hại sinh sống, xác định tiền công một ngày của một người lao động là 200.000đ. Thời gian điều trị tại Bệnh viện là 9 ngày (từ ngày 16/9/2021 đến ngày 24/9/2021) tương ứng số tiền thu nhập bị mất của bị hại, một người chăm sóc bị hại là 1.800.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét khoản bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại: Quá trình điều trị, bị hại đã phục hồi sức khỏe, sinh hoạt bình thường, bị hại chỉ bị thương tích 3% và 5% nên không chấp nhận yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại không xuất trình được chứng cứ mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo đề nghị tăng mức bồi thường của các bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không tuyên về lãi suất chậm trả đối với khoản tiền bị cáo phải bồi thường là thiếu sót, cần được bổ sung tại cấp phúc thẩm.

[3] Về án phí: Các bị hại là người dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không phải chịu án phí dân sự và hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã tuyên về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Hoàng Thị T, Hoàng Văn H, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2022/HSST ngày 12/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện MS, tỉnh Sơn La như sau:

1. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn P phải bồi thường dân sự cho bị hại Hoàng Thị T số tiền là 4.295.000đ (*Bốn triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn đồng*).

- Bồi thường cho bị hại Hoàng Văn H số tiền 4.160.000đ (*Bốn triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi theo lãi suất tính trên số tiền còn phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

2. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự và dân sự phúc thẩm cho bị hại Hoàng Thị T, Hoàng Văn H.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (ngày 11/8/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án huyện MS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện MS;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- P KTNV;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(đã ký)

Tòng Thị Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền

Nơi nhận:

- Tòa án huyện MS;
- Chi cục THADS huyện MS;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện MS;
- Công an huyện MS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- P KTNV;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền

